

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2295/QĐ-UBND

Nghệ An, ngày 21 tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt danh sách đối tượng hưởng lợi năm 2025 từ nguồn thu Thỏa thuận chi trả giảm phát thải khí nhà kính vùng Bắc Trung Bộ (ERPA) của Ban quản lý rừng phòng hộ Tương Dương

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Lâm nghiệp ngày 15/11/2017;

Căn cứ Nghị định số 107/2022/NĐ-CP ngày 28/12/2022 của Chính phủ về thí điểm chuyển nhượng kết quả giảm phát thải và quản lý tài chính thỏa thuận chi trả giảm phát thải khí nhà kính vùng Bắc Trung Bộ;

Căn cứ các Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh: số 1366/QĐ-UBND ngày 14/5/2025 phê duyệt danh sách đối tượng hưởng lợi nguồn thu từ Thỏa thuận chi trả giảm phát thải khí nhà kính vùng Bắc Trung Bộ (ERPA) năm 2025 trên địa bàn tỉnh Nghệ An; số 1720/QĐ-UBND ngày 16/6/2025 về việc phê duyệt Kế hoạch tài chính năm 2025 nguồn thu từ Thỏa thuận chi trả giảm phát thải khí nhà kính vùng Bắc Trung Bộ (ERPA) trên địa bàn tỉnh Nghệ An;

Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Công văn số 5466/SNNMT-KHTC ngày 16/7/2025; của Ban quản lý rừng phòng hộ Tương Dương tại Tờ trình số 29/TTr-BQL-KHTC ngày 07/7/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh sách đối tượng hưởng lợi năm 2025 từ nguồn thu Thỏa thuận chi trả giảm phát thải khí nhà kính vùng Bắc Trung Bộ (ERPA) của Ban quản lý rừng phòng hộ Tương Dương, với nội dung chi tiết theo phụ lục đính kèm.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Sở Nông nghiệp và Môi trường chỉ đạo Ban quản lý rừng phòng hộ Tương Dương căn cứ danh sách đối tượng hưởng lợi được phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này, lập Kế hoạch tài chính năm 2025 theo đúng quy định.

2. Giao Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan kiểm tra việc quản lý, sử dụng, thực hiện các hoạt động của các đối tượng hưởng lợi từ ERPA theo quy định.

3. Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng, Ban quản lý rừng phòng hộ Tương Dương công khai danh sách đối tượng hưởng lợi tại cơ sở bằng các hình thức: niêm yết công khai tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã, website của đơn vị.

4. Sở Nông nghiệp và Môi trường, Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng, Ban quản lý rừng phòng hộ Tương Dương, Ủy ban nhân dân các xã có đối tượng hưởng lợi và các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm toàn diện về các thông tin, số liệu, đối tượng hưởng lợi; trách nhiệm kiểm tra, soát xét, thẩm định, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt danh sách đối tượng hưởng lợi năm 2025 từ nguồn thu ERPA của Ban quản lý rừng phòng hộ Tương Dương.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh; Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Môi trường, Tài chính; Trưởng Ban kiểm soát Quỹ; Chi cục Kiểm lâm; Giám đốc Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã: Tam Quang, Tam Thái, Tương Dương, Yên Na, Lạng Minh, Nhôn Mai, Nga My, Yên Hòa, Hữu Khuông; Giám đốc Ban quản lý rừng phòng hộ Tương Dương và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Quỹ Bảo vệ và PTR Việt Nam;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Phó Chủ tịch (NN) UBND tỉnh;
- PCVP (KT) UBND tỉnh;
- Các thành viên HĐQT và BKS Quỹ;
- Lưu: VT, NN (TP, N.Toàn).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Đệ

Phụ lục

**DANH SÁCH ĐỐI TƯỢNG HƯỞNG LỢI NĂM 2025 TỪ NGUỒN THU
ERP A CỦA BAN QUẢN LÝ RỪNG PHÒNG HỘ TƯƠNG DƯƠNG**

(Kèm theo Quyết định số: 2295 /QĐ-UBND ngày 24/7/2025 của UBND tỉnh)

TT	Tên xã / cộng đồng	Số lượng cộng đồng dân cư	Ghi chú
I	Xã Tam Quang	01	
1	Cộng đồng bản Tam Bông		
II	Xã Tam Thái	04	
1	Cộng đồng bản Cánh Tráp		
2	Cộng đồng bản Tân Hợp		
3	Cộng đồng bản Phà Lôm		
4	Cộng đồng bản Huồi Sơn		
III	Xã Tương Dương	06	
1	Cộng đồng bản Khe Chi		
2	Cộng đồng bản Na Bè		
3	Cộng đồng bản Hợp Thành		
4	Cộng đồng bản Bản Ang		
5	Cộng đồng bản Xoóng Con		
6	Cộng đồng bản Lưu Phong		
IV	Xã Yên Na	11	
1	Cộng đồng bản Yên Sơn		
2	Cộng đồng bản Vẽ		
3	Cộng đồng bản Na Khóm		
4	Cộng đồng bản Xiêng Nứa		
5	Cộng đồng bản Xốp Pu		
6	Cộng đồng bản Có Phảo		
7	Cộng đồng bản Chả Lúm		
8	Cộng đồng bản Hạt		
9	Cộng đồng bản Huồi Pai		
10	Cộng đồng bản Na Cáng		
11	Cộng đồng bản Pà Khóm		
V	Xã Lượng Minh	06	
1	Cộng đồng bản Xốp Cháo		
2	Cộng đồng bản Cà Moong		
3	Cộng đồng bản Côi		

TT	Tên xã / cộng đồng	Số lượng cộng đồng dân cư	Ghi chú
4	Cộng đồng bản Lạ		
5	Cộng đồng bản Xốp Mạt		
6	Cộng đồng bản Minh Phương		
VI	Xã Nhôn Mai	18	
1	Cộng đồng bản Phà Kháo		
2	Cộng đồng bản Piêng Mụn		
3	Cộng đồng bản Piêng Cọc		
4	Cộng đồng bản Huồi Tồ 1		
5	Cộng đồng bản Chà Lò		
6	Cộng đồng bản Na Kha		
7	Cộng đồng bản Nhôn Mai		
8	Cộng đồng bản Na Hỷ		
9	Cộng đồng bản Piêng Luổng		
10	Cộng đồng bản Phá Mựt		
11	Cộng đồng bản Huồi Măn		
12	Cộng đồng bản Huồi Cọ		
13	Cộng đồng bản Thăm Thăm		
14	Cộng đồng bản Có Hạ		
15	Cộng đồng bản Na Lọt		
16	Cộng đồng bản Xa Mạt		
17	Cộng đồng bản Phia Oì		
18	Cộng đồng bản Xói Voi		
VII	Xã Nga Mỹ	03	
1	Cộng đồng bản Đình Tài		
2	Cộng đồng bản Chà Hĩa		
3	Cộng đồng bản Pọt		
VIII	Xã Yên Hòa	08	
1	Cộng đồng bản Yên Tân		
2	Cộng đồng bản Yên Hương		
3	Cộng đồng bản Xốp Kha		
4	Cộng đồng bản Xiêng Líp		
5	Cộng đồng bản Đình Yên		
6	Cộng đồng bản Yên Hợp		
7	Cộng đồng bản Cánh Khin		
8	Cộng đồng bản Tạt		

TT	Tên xã / cộng đồng	Số lượng cộng đồng dân cư	Ghi chú
IX	Xã Hữu Khuông	07	
1	Bản Con Phen		
2	Bản Huồi Púng		
3	Bản Chà Lâng		
4	Bản Púng Bón		
5	Bản Tùng Hóc		
6	Bản Sắn		
7	Bản Huồi Cọ		
	Tổng cộng	64 cộng đồng	

